

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST

Ngày: 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hoàng Tam;

- Ông Lê Văn Vẹn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T (Đ), sinh 1982; nơi sinh: Rạch Giá – Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú (cư trú): Khóm L, phường T, thị xã C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 4/12; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Đạo phật; con ông Huỳnh Thanh L, sinh năm 1956 (chết) và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1953 (chết); chưa có vợ con;

Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1964, Địa chỉ: Khóm B, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang, có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Trần Thị L, có mặt;

- Nguyễn Văn Tr, có mặt;

- Lê Thanh H, vắng mặt;

- Nguyễn Văn D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 20/6/2020, Huỳnh Thanh T (Đ) và Lê Thanh H đang uống rượu tại nhà của T thuộc Khóm B, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang. Tại đây, T và H nhìn thấy Nguyễn Văn U (cậu của T) đến ngồi ở ghế đá gần chỗ T và H đang ngồi uống rượu, nên T mời ông U vào uống rượu chung. Trong lúc uống rượu, ông U nói T không tôn trọng ông U, nói ông U sợ vợ, nên T và ông U cự cãi qua lại với nhau. Sau đó, T kêu ông U đi về, nhưng ông U không chịu về, nên T vào nhà lấy 02 cây dao cầm trên tay, nhằm mục đích dọa ông U, nhưng được H can ngăn, ông U liền đi tìm cây gỗ để đánh nhau với T. Lúc này, ông U nhặt được một khúc gỗ vuông dài khoảng 01 mét, cầm trên tay, còn T cầm dao trên tay đi đến nơi ông U đang đứng, để đánh nhau với ông U. Ông U cầm khúc gỗ đánh trúng vào hông bên phải của T, T cầm dao chém nhiều cái trúng vào tay và cây ông U cầm, làm khúc gỗ bị gãy, khúc còn lại ông U ném vào người T, T cầm dao tiếp tục chém vào người ông U nhưng không trúng, thấy trên người của ông U chảy nhiều máu, ông U tri hô lên, nên T bỏ dao xuống, T đưa U đến nhà ông Nguyễn Văn Tr để băng vết thương. Sau đó, T và ông Tr đưa ông U đến Bệnh viện đa khoa khu vực Tân Châu do vết thương nặng nên ông U được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang – Khu vực thành phố Châu Đốc để điều trị vết thương.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) cây dao dài 28,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,3cm; 01 (một) cây dao dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; 01(một) khúc gỗ dài 63 cm, chiều cao 3,5cm, chiều rộng 5,3cm, hai đầu nhọn do bị gãy, cân nặng 650gam; 01(một) khúc gỗ bị gãy một đầu, trên mặt đoạn gỗ có 02 cây đinh đóng cố định, kích thước dài 50cm x 06cm x 3,5cm, cân nặng 750gam (tất cả đã qua sử dụng).

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/6/2020 đối với ông Nguyễn Văn U ghi nhận: Vết thương mặt sau cẳng tay trái kích thước 05 cm; Sẹo mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước (7.3 x 0.2) cm; Vết thương mặt trước cẳng tay phải kích thước 06 cm; Sẹo mu bàn tay phải kích thước (4.5 x 0.3) cm.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 21/6/2020 đối với ông Huỳnh Thanh T ghi nhận: 01 (một) vết say sát da mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước (2 x 0.1) cm; 01 (một) vết say sát da mặt trước 1/3 trên cẳng tay phải kích thước (3 x 0.5) cm; 01 (một) vết bầm máu mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải kích thước (6 x 3.2) cm; 01 (một) vết say sát mặt sau 1/3 dưới cánh tay phải (3 x 0.2) cm; Vết say sát da rãnh cùi trở trái; 01 (một) vết say sát + bầm máu vùng dưới nách phải kích thước (6 x 2) cm.

Giấy chứng nhận thương tích số 80/CN-BV ngày 02/7/2020 của Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang ghi nhận tình trạng thương tích của ông

Nguyễn Văn U lúc vào viện và diễn biến bệnh: Vết thương mặt sau cẳng tay trái 5cm x 1.5cm chảy máu, mạch quay rõ; Vết thương mặt trước cẳng tay phải 6cm x 2cm, chảy máu nhiều, hạn chế cử động các ngón tay, mạch quay rõ.

Bản luận giám định pháp y về thương tích 279/20/TgT, ngày 08/7/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh An Giang đối với ông Nguyễn Văn U: Sẹo mặt trước trong 1/3 giữa cẳng tay phải kích thước 8.5 x 0.1 cm, hình vòng cung, sắc gọn, đứt động mạch trụ, đứt thần kinh trụ, đứt cơ gan tay dài, đứt gân gấp các ngón nông, đứt gân gấp cổ tay, đã phẫu thuật khâu nối, kết quả tốt: 13% (mười ba phần trăm); Sẹo mu bàn tay phải kích thước 4.5 x 03 cm, sắc gọn: 02% (hai phần trăm); Sẹo mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay kích thước 7.3 x 0.2 cm, sắc gọn, nằm hơi xiên: 02% (hai phần trăm); Sẹo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 4.5 x 0.1 cm, nằm ngang, thẳng gọn, hơi lõm, đứt vỏ xương trụ trái điều trị bảo tồn: 02% (hai phần trăm); Tỷ lệ tổn thương cơ thể, do tất cả các thương tích gây nên hiện tại là: 18% (mười tám phần trăm).

Ngày 22/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Huỳnh Thanh T, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo Huỳnh Thanh T, khai nhận: Thương tích của ông Nguyễn Văn U là do bị cáo dùng dao gây ra. Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền công lao động cho ông U bị mất theo quy định của pháp luật. Hiện, bị cáo đã bồi thường, cho ông U số tiền 10.000.000 đồng. Đối với vết thương của bị cáo do ông U gây ra, bị cáo không yêu cầu khởi tố hình sự đối với ông U và từ chối đi giám định.

Bị hại ông Nguyễn Văn U khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên. Ông U yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương, tiền công lao động bị mất, với tổng số tiền là 101.012.658 đồng. Trong đó, chi phí điều trị vết thương là 9.012.658, ngày công lao động bị mất của bị hại 300.000 đồng x 300 ngày = 90.000.000 đồng, ngày công của người nuôi bệnh (bà **Trần Thị L** là vợ bị hại) 200.000 đồng x 10 ngày = 2.000.000 đồng.

Người làm chứng bà **Trần Thị L** (vợ U) khai, bà Liên là người nuôi ông U tại Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang (Châu Đốc) trong 10 này ông U nhập viện.

Ông Nguyễn Văn Tr, ông Lê Thanh H khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên.

Ông Nguyễn Văn D khai, ông U là thợ xây nhà cho ông D (nhà ông D khởi công xây dựng ngày 16/5/2020), tiền công của ông U 300.000 đồng/ngày.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSTC ngày 26 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T (Đ) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi dung dao gây thương tích cho ông U như cáo trạng Viện Kiểm sát truy tố. Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông U theo quy định của pháp luật.

Bị hại ông U, yêu cầu bồi thường thiệt hại: thuốc, viện phí là 9.012.658 đồng, ngày công mất thu nhập 300.000 đồng x 300 ngày = 90.000.000 đồng, ngày dưỡng bệnh, mất thu nhập người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T (Đ) về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Huỳnh Thanh T (Đ), từ 02 (hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao dài 28,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,3cm; 01 (một) cây dao dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; 01 (một) khúc gỗ dài 63 cm, chiều cao 3,5cm, chiều rộng 5,3cm, hai đầu nhọn do bị gãy, cân nặng 650gam; 01 (một) khúc gỗ bị gãy một đầu, trên mặt đoạn gỗ có 02 cây đinh đóng cố định, kích thước dài 50cm x 06cm x 3,5cm, cân nặng 750gam (đã qua sử dụng).

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn U theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo T nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền: Bị cáo Huỳnh Thanh T (Đ) đã gây thương tích cho ông Nguyễn Văn U khu vực Khóm B, phường H, thị xã T, tỉnh An Giang; Ông U yêu cầu xử lý hình sự đối với T nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, các người liên quan không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Thay đổi tư cách tham gia tố tụng: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử bà **Trần Thị L** là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhưng bà Liên là người chăm sóc ông U trong thời gian nhập viện, không liên quan đến việc gây thương tích, xác định bà Liên là người làm chứng trong vụ án nên thay đổi tư cách tham gia tố tụng.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các người làm chứng Lê Thanh H, Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của các người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo T khai nhận, vào khoảng 18 giờ 00 ngày 20/6/2020, bị cáo và Lê Thanh H đang uống rượu tại nhà của bị cáo T. Tại đây, bị cáo T và H nhìn thấy ông U đến ngồi ở ghế đá gần chỗ bị cáo và H đang ngồi uống rượu, nên bị cáo mời ông U vào uống rượu chung. Trong lúc uống rượu, ông U nói bị cáo không tôn trọng ông U, nói ông U sợ vợ, nên bị cáo và ông U cự cãi qua lại với nhau. Sau đó, bị cáo kêu ông U đi về, nhưng ông U không chịu về nên bị cáo vào nhà lấy 02 cây dao cầm trên tay, nhằm mục đích dọa ông U, nhưng được H can ngăn, ông U liền đi tìm cây gỗ để đánh nhau với bị cáo. Lúc này, ông U nhặt được một khúc gỗ vuông dài khoảng 01 mét, cầm trên tay, còn bị cáo cầm dao trên tay đi đến nơi ông U đang đứng, để đánh nhau với ông U. Ông U cầm khúc gỗ đánh trúng vào hông bên phải của bị cáo, bị cáo cầm dao chém nhiều cái trúng vào tay và cây của ông U, làm khúc gỗ bị gãy, khúc còn lại ông U ném vào người bị cáo, bị cáo cầm dao tiếp tục chém vào người ông U nhưng không trúng, thấy trên người của ông U chảy nhiều máu, ông U tri hô lên, nên bị cáo bỏ dao xuống, bị cáo đưa ông U đến nhà ông Nguyễn Văn Tr để băng vết thương. Sau đó, bị cáo và ông Tr đưa ông U đến Bệnh viện đa khoa khu vực Tân Châu do vết thương nặng nên ông U được chuyển đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang – Khu vực Châu Đốc để điều trị vết thương.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại ông U, người làm chứng Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Thanh H.

Căn cứ vào biên bản và bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể của bị hại và bị cáo; Kết luận giám định pháp y về thương tích nêu trên; lời khai bị cáo, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 21/6/2020 do Công an phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu lập và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đủ cơ sở xác định, bị cáo có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là cây dao bằng kim loại gây thương tích cho ông U với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 18%. Hành vi của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng của người khác; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm hại đến sức khỏe của U đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe tính mạng của người khác mà còn gây hoang mang trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Con người là vốn quý của xã hội, tính mạng sức khỏe của con người được hiến pháp năm 2014 ghi nhận và được luật hình bảo vệ. Bất kỳ ai xâm hại đến dù ở cương vị nào cũng bị pháp luật trừng trị và phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[2] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường một phần cho bị hại; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như quan điểm Kiểm sát viên.

[3] Hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 (một) cây dao dài 28,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,3cm; 01 (một) cây dao dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; 01 (một) khúc gỗ dài 63 cm, chiều cao 3,5cm, chiều rộng 5,3cm, hai đầu nhọn do bị gãy, cân nặng 650gam; 01 (một) khúc gỗ bị gãy một đầu, trên mặt đoạn gỗ có 02 cây đinh đóng cố định, kích thước dài 50cm x 06cm x 3,5cm, cân nặng 750gam (đã qua sử dụng) do bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội. Xét, tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Ut yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

Ông U Nhập viện từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/6/2020 (10 ngày): Thuốc, viện phí: ông U đã chứng minh được toàn bộ chi phí điều trị, hóa đơn tiền thuốc 9.012.658 đồng (Hóa đơn bán hàng ngày 20/6/2020 là 200.000 đồng, hóa đơn bán hàng ngày 22/6/2020 là 349.616 đồng, hai hóa đơn bán hàng ngày 29/6/2020 là (92.330 đồng + 8.217.042 đồng) 8.309.372 đồng), tiền thuốc ngày 24/7/2020 là 154.000 đồng. Xét, chấp nhận.

Tiền mất thu nhập: ông U khai ông U làm thợ hồ thu nhập 300.000 đồng/ngày. (ông D xác nhận ông U là thợ xây nhà cho ông D, tiền công 300.000 đồng/ngày), Xét, chấp nhận thu nhập của ông U là 300.000 đồng x 10 ngày = 3.000.000 đồng.

Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 07 ngày x 150.000 đồng = 1.050.000 đồng;

Mất thu nhập người nuôi bệnh: Ông U khai trong thời gian nhập viện, bà Trần Thị L (vợ U) nuôi và chăm sóc; bà Liên khai bà hàng ngày làm công việc nội trợ. Xét, Thu nhập giảm đơn người lao động 100.000 đồng/ngày x 10 ngày = 1.000.000 đồng.

Tổn thất tinh thần: ông U bị tổn thương cơ thể 18% nên tổn thất tinh thần là thật, xét chấp nhận (1.490.000 đồng x 18 tháng lương cơ bản) 26.820.000 đồng.

Tổng cộng: Thiệt hại về sức khỏe của ông U là 9.013.000 đồng + 3.000.000 đồng + 1.000.000 đồng + 1.050.000 đồng + 26.820.000 đồng = 40.883.000 đồng – 10.000.000 đồng (do bị cáo đã bồi thường, ông U đã nhận) = 30.883.000 đồng.

Thiệt hại gây ra do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo T. Xét, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn U 30.883.000 đồng (Ba mươi triệu triệu tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

(Theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự.

[6] Về án phí:

Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.544.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng 1.744.000 (một triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng.

(Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền

lỗi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố Huỳnh Thanh T (Đ) phạm tội "Cố ý gây thương tích";

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T (Đ) 02 (Hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt chấp hành án.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây dao dài 28,3 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 10,3cm; 01 (một) cây dao dài 31 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5cm, cán dao bằng gỗ dài 12,5cm; 01 (một) khúc gỗ dài 63 cm, chiều cao 3,5cm, chiều rộng 5,3cm, hai đầu nhọn do bị gãy, cân nặng 650gam; 01 (một) khúc gỗ bị gãy một đầu, trên mặt đoạn gỗ có 02 cây đinh đóng cố định, kích thước dài 50cm x 06cm x 3,5cm, cân nặng 750gam (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Nguyễn Văn U 30.883.000đồng (Ba mươi triệu tám trăm tám mươi ba nghìn) đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.544.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng 1.744.000 (một triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn) đồng án phí.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền

lỗi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bạch Tuyết

